

Số: 354/BC-UBND

Trà Vinh, ngày 27 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh và thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri của thành phố Trà Vinh và cấp huyện có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo cáo Chính phủ kết quả lấy ý kiến cử tri về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính (ĐVHC) thành phố Trà Vinh và thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, như sau:

I. PHƯƠNG ÁN VÀ PHẠM VI TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

1. Phương án

a) Phương án điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh

- Điều chỉnh toàn bộ 11,78 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 8.839 người của xã Nguyệt Hóa thuộc huyện Châu Thành vào thành phố Trà Vinh.

- Điều chỉnh toàn bộ 14,28 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 15.120 người của xã Hòa Thuận thuộc huyện Châu Thành vào thành phố Trà Vinh.

- Điều chỉnh 3,44 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 3.339 người của xã Hòa Lợi thuộc huyện Châu Thành (02 ấp: Kinh Xáng, Trì Phong) vào Phường 9, thành phố Trà Vinh. Phần diện tích tự nhiên 12,27 km², quy mô dân số 10.621 còn lại của xã Hòa Lợi vẫn là một xã thuộc huyện Châu Thành.

- Điều chỉnh 13,86 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 7.708 người của xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành (04 ấp: Ba Se A, Ba Se B, Ô Chích A, Ô Chích B) vào Phường 8, thành phố Trà Vinh. Phần diện tích tự nhiên 9,11 km²,

quy mô dân số 6.367 người (03 ấp: *Sâm Bua, Bình La, Bót Chéché*) của xã Lương Hòa nhập vào xã Lương Hòa A, giải thể xã Lương Hòa (*cũ*). Sau khi điều chỉnh địa giới ĐVHC, đổi tên xã Lương Hòa A thành xã Lương Hòa (*mới*) thuộc huyện Châu Thành.

- Điều chỉnh toàn bộ 20,07 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 11.259 người của xã Đại Phước thuộc huyện Càng Long vào thành phố Trà Vinh.

- Điều chỉnh toàn bộ 9,80 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 5.675 người của xã Đại Phúc thuộc huyện Càng Long vào thành phố Trà Vinh.

- Điều chỉnh toàn bộ 22,19 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 15.064 người của xã Phương Thạnh thuộc huyện Càng Long vào thành phố Trà Vinh.

b) Phương án thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh

Thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ 11,78 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.839 người của xã Nguyệt Hóa.

2. Phạm vi tổ chức lấy ý kiến cử tri

Căn cứ quy định tại Điều 131 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Nghị định số 54/2018/NĐ-CP; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đã tổ chức lấy ý kiến cử tri ở từng ĐVHC cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh và thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh, với phạm vi tổ chức lấy ý kiến như sau:

a) Về việc điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh

Phạm vi tổ chức lấy ý kiến bao gồm toàn bộ cử tri (*thường trú và tạm trú*) trên địa bàn 07 ĐVHC cấp xã, bao gồm: Phường 8, Phường 9 thuộc thành phố Trà Vinh; các xã: Hòa Lợi, Hòa Thuận, Nguyệt Hóa, Lương Hòa, Lương Hòa A thuộc huyện Châu Thành và các xã: Đại Phúc, Đại Phước, Phương Thạnh thuộc huyện Càng Long.

b) Về việc thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh

Phạm vi tổ chức lấy ý kiến bao gồm toàn bộ cử tri (*thường trú và tạm trú*) trên địa bàn xã Nguyệt Hóa.

c) Về việc đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành

Phạm vi tổ chức lấy ý kiến bao gồm toàn bộ cử tri (*thường trú và tạm trú*) trên địa bàn xã Lương Hòa A và toàn bộ cử tri 03 ấp: *Sâm Bua, Bình La, Bót Chéché* thuộc xã Lương Hòa (*cũ*).

II. KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

1. Về việc điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh

a) Tổng số cử tri: 79.113 người, trong đó: Cử tri có đăng ký thường trú là 77.093 người, cử tri có đăng ký tạm trú là 2.020 người.

b) Tổng số cử tri tham gia ý kiến về việc điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh: 76.407 người, đạt tỷ lệ 96,58%. Trong đó: Cử tri có đăng ký thường trú là 74.751 người, đạt tỷ lệ 96,96% so với tổng số cử tri có đăng ký thường trú; cử tri có đăng ký tạm trú là 1.656 người, đạt tỷ lệ 81,98% so với tổng số cử tri có đăng ký tạm trú.

c) Số cử tri đồng ý việc điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh: 76.124 người, đạt tỷ lệ 96,22% so với tổng số cử tri.

d) Số cử tri không đồng ý việc điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh: 283 người, chiếm tỷ lệ 0,36% so với tổng số cử tri.

đ) Số phiếu không hợp lệ là 00 phiếu với 00 cử tri, chiếm tỷ lệ 00%.

e) Số cử tri có ý kiến khác: Không.

g) Lý do cử tri không đồng ý: Khi điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh, người dân sẽ phải mất thời gian đi lại để làm thủ tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan; một bộ phận nhỏ người dân trên địa bàn các xã thuộc huyện Càng Long không đồng ý vì lo ngại việc mất các chế độ liên quan chính sách An toàn khu. Nhằm được tình hình, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân thành phố Trà Vinh, cấp huyện có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cử tri trên địa bàn về sự cần thiết điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh; đồng thời, tuyên truyền rộng rãi về việc sẽ không thực hiện thu phí và tạo điều kiện thuận lợi nhất để tổ chức, cá nhân thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan. Đến nay, toàn thể cử tri trên địa bàn đều thống nhất rất cao với chủ trương điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới ĐVHC thành phố Trà Vinh.

2. Về việc thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh

a) Tổng số cử tri: 5.961 người, trong đó: Cử tri có đăng ký thường trú là 5.710 người, cử tri có đăng ký tạm trú là 251 người.

b) Tổng số cử tri tham gia ý kiến về việc thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh: 5.806 người, đạt tỷ lệ 97,40%. Trong đó: Cử tri có đăng ký thường trú là 5.579 người, đạt tỷ lệ 97,71% so với tổng số cử tri có đăng ký thường trú; cử tri có đăng ký tạm trú là 227 người, đạt tỷ lệ 90,44% so với tổng số cử tri có đăng ký tạm trú.

c) Số cử tri đồng ý việc thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh: 5.749 người, đạt tỷ lệ 96,44% so với tổng số cử tri.

d) Số cử tri không đồng ý việc thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh: 57 người, chiếm tỷ lệ 0,96% so với tổng số cử tri.

đ) Số phiếu không hợp lệ là 00 phiếu với 00 cử tri, chiếm tỷ lệ 00%.

e) Số cử tri có ý kiến khác: Không.

g) Lý do cử tri không đồng ý: Khi thành lập phường Nguyệt Hóa, người dân sẽ phải mất thời gian đi lại để làm thủ tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

3. Về việc đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành

a) Tổng số cử tri: 11.151 người, trong đó: Cử tri có đăng ký thường trú là 11.027 người, cử tri có đăng ký tạm trú là 124 người.

b) Tổng số cử tri tham gia ý kiến về việc đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành: 10.942 người, đạt tỷ lệ 98,13%. Trong đó: Cử tri có đăng ký thường trú là 10.832 người, đạt tỷ lệ 98,23% so với tổng số cử tri có đăng ký thường trú; cử tri có đăng ký tạm trú là 110 người, đạt tỷ lệ 88,71% so với tổng số cử tri có đăng ký tạm trú.

c) Số cử tri đồng ý việc đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành: 10.840 người, đạt tỷ lệ 97,21% so với tổng số cử tri.

d) Số cử tri không đồng ý việc đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành: 102 người, chiếm tỷ lệ 0,91% so với tổng số cử tri.

đ) Số phiếu không hợp lệ là 00 phiếu với 00 cử tri, chiếm tỷ lệ 00%.

e) Số cử tri có ý kiến khác: Không.

g) Lý do cử tri không đồng ý: Khi đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa, người dân sẽ phải mất thời gian đi lại để làm thủ tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan, đồng thời số ít cử tri đã quen với tên gọi cũ nên không muốn thay đổi tên gọi.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh và thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (đính kèm Biểu tổng hợp lấy ý kiến cử tri), Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND thị xã Duyên Hải;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Châu Văn Hòa

TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

Về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh
và thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(Kèm Báo cáo số: 354/BC-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)



1. Về việc điều chỉnh địa giới DVHC cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới DVHC thành phố Trà Vinh

TT	Đơn vị	Tổng số cử tri			Tham gia ý kiến			Kết quả lấy ý kiến cử tri so với tổng số cử tri trên địa bàn									
		Cử tri có đăng ký thường trú	Cử tri có đăng ký tạm trú	Tổng cộng	Cử tri có đăng ký thường trú	Cử tri có đăng ký tạm trú	Tổng cộng	Đồng ý		Không đồng ý		Cử tri bỏ phiếu không hợp lệ		Cử tri có ý kiến khác			
								Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	THÀNH PHỐ TRÀ VINH	17.067	757	17.824	15.864	533	16.397	16.396	91,99	1	0,01	0	0,00	0	0,00	0	0,00
1	Phường 8	7.259	237	7.496	7.073	220	7.293	7.292	97,28	1	0,01	0	0,00	0	0,00	0	0,00
2	Phường 9	9.808	520	10.328	8.791	313	9.104	9.104	88,15	0	0,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
II	HUYỆN CHÂU THÀNH	40.889	1.219	42.108	39.879	1.079	40.958	40.727	96,72	231	0,55	0	0,00	0	0,00	0	0,00
1	Xã Hòa Lợi	9.401	0	9.401	9.092	0	9.092	9.054	96,31	38	0,40	0	0,00	0	0,00	0	0,00
2	Xã Hòa Thuận	9.262	800	10.062	9.071	709	9.780	9.772	97,12	8	0,08	0	0,00	0	0,00	0	0,00
3	Xã Nguyệt Hóa	5.710	251	5.961	5.579	227	5.806	5.749	96,44	57	0,96	0	0,00	0	0,00	0	0,00
4	Xã Lương Hòa	8.932	83	9.015	8.688	60	8.748	8.685	96,34	63	0,70	0	0,00	0	0,00	0	0,00
5	Xã Lương Hòa A	7.584	85	7.669	7.449	83	7.532	7.467	97,37	65	0,85	0	0,00	0	0,00	0	0,00
III	HUYỆN CÀNG LONG	19.137	44	19.181	19.008	44	19.052	19.001	99,06	51	0,27	0	0,00	0	0,00	0	0,00
1	Xã Đại Phúc	3.329	7	3.336	3.329	7	3.336	3.324	99,64	12	0,36	0	0,00	0	0,00	0	0,00

2	Xã Đại Phước	6.799	4	6.803	6.771	4	6.775	6.747	99,18	28	0,41	0	0,00	0	0,00
3	Xã Phương Thạnh	9.009	33	9.042	8.908	33	8.941	8.930	98,76	11	0,12	0	0,00	0	0,00
	Tổng cộng	77.093	2.020	79.113	74.751	1.656	76.407	76.124	96,22	283	0,36	0	0,00	0	0,00

2. Về việc thành lập phường Nguyệt Hóa thuộc thành phố Trà Vinh

TT	Đơn vị	Tổng số cử tri			Tổng số cử tri Tham gia ý kiến			Kết quả lấy ý kiến cử tri so với tổng số cử tri trên địa bàn							
		Cử tri có đăng ký thường trú	Cử tri có đăng ký tạm trú	Tổng cộng	Cử tri có đăng ký thường trú	Cử tri có đăng ký tạm trú	Tổng cộng	Đồng ý	Không đồng ý	Cử tri bỏ phiếu không hợp lệ	Cử tri có ý kiến khác	Số lượng	Tỷ lệ (%)		
1	Xã Nguyệt Hóa	5.710	251	5.961	5.579	227	5.806	5.749	96,44	57	0,96	0	0,00	0	0,00

3. Về việc đổi tên xã Lương Hòa A sau điều chỉnh thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành

TT	Đơn vị	Tổng số cử tri			Tổng số cử tri Tham gia ý kiến			Kết quả lấy ý kiến cử tri so với tổng số cử tri trên địa bàn							
		Cử tri có đăng ký thường trú	Cử tri có đăng ký tạm trú	Tổng cộng	Cử tri có đăng ký thường trú	Cử tri có đăng ký tạm trú	Tổng cộng	Đồng ý	Không đồng ý	Cử tri bỏ phiếu không hợp lệ	Cử tri có ý kiến khác	Số lượng	Tỷ lệ (%)		
1	Xã Lương Hòa	3.443	39	3.482	3.383	27	3.410	3.373	96,87	37	1,06	0	0,00	0	0,00
2	Xã Lương Hòa A	7.584	85	7.669	7.449	83	7.532	7.467	97,37	65	0,85	0	0,00	0	0,00
	Tổng cộng	11.027	124	11.151	10.832	110	10.942	10.840	97,21	102	0,91	0	0,00	0	0,00